



CÔNG TY CỔ PHẦN  
XI MĂNG PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

STT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	Thời gian
<b>I. Chuẩn bị cho Đại hội</b>		
1	Đón tiếp đại biểu, đăng ký danh sách cổ đông, phát tài liệu	7h30 – 8h30
2	Thông báo chủ tọa Đại hội và các thành viên giúp việc Chủ tọa Đại hội; giới thiệu và bầu Thư ký Đại hội; giới thiệu và bầu Ban kiểm Phiếu; thông qua: Nội quy Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội, Thông qua Hướng dẫn biểu quyết tại Đại hội, thông qua chương trình đại hội.	8h30-9h00
3	Chào cờ, giới thiệu người Khai mạc Đại hội.	9h00-10h30
4	Khai mạc Đại hội, giới thiệu đại biểu.	
5	Trình bày báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.	
6	Trình bày Báo cáo Hoạt động của HĐQT năm 2025	
7	Trình bày Báo cáo Hoạt động SXKD năm 2025, Kế hoạch SXKD năm 2026	
8	Trình bày Báo cáo tình hình tài chính năm 2025, phương án sản xuất kinh doanh năm 2026	
9	Trình bày Báo cáo Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025.	
10	Trình bày Tờ trình “Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026”.	
11	Trình bày Tờ trình “Về mức thù lao của HĐQT và Ban KS năm 2026”.	
12	Bỏ phiếu biểu quyết, thông qua các báo cáo, tờ trình.	
13	Cổ đông thảo luận.	11h10-11h20
14	Trình bày Biên bản và Nghị quyết Đại hội.	11h40-11h50
15	Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội	11h50
16	Bế mạc Đại hội.	11h55

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Triệu Quang Thuận**



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
XI MĂNG PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

*Thanh Ba, ngày tháng năm 2026*

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**CÔNG TY CP XI MĂNG PHÚ THỌ**

**NỘI QUY LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI**

**Mục tiêu:**

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và tuân thủ pháp luật và điều lệ của Công ty;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức cuộc họp an toàn, trật tự và vì lợi ích tập thể. Hội đồng quản trị công ty Cổ phần xi măng Phú Thọ kính trình Đại hội đồng cổ đông Nội quy cuộc họp của Đại hội như sau:

**I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI**

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội có trang phục nghiêm túc, xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy mời họp và giấy tờ khác liên quan đến việc xác minh tư cách đại biểu dự họp tại bàn tiếp đón; không đưa người ngoài vào hội trường khi chưa được Đoàn Chủ toạ đồng ý.
2. Ban tổ chức ưu tiên sắp xếp chỗ ngồi, phát tài liệu, in phiếu biểu quyết cho cổ đông có xác nhận tham dự họp và đến đúng giờ.
3. Cổ đông khi vào phòng họp phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
4. Không hút thuốc lá trong phòng họp.
5. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để ở chế độ rung.
6. Nâng cao ý thức trách nhiệm, tập trung tư tưởng để nghiên cứu, tích cực tham gia đóng góp ý kiến thảo luận, có chính kiến và thực hiện quyền biểu quyết trung thực trong Đại hội.
7. Nghiêm cấm các hành vi gây rối, mất đoàn kết, mất trật tự nơi diễn ra Đại hội.

**II. TRÌNH TỰ DIỄN BIẾN CUỘC HỌP**

Ngay sau khi Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo kết quả kiểm tra và xác định số lượng cổ đông có mặt thoả mãn điều kiện để tổ chức cuộc họp, cuộc họp được khai mạc ngay và Đoàn Chủ toạ điều hành phiên họp:

1. Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát, Kế toán Trưởng hoặc người được uỷ quyền lần lượt báo cáo trước Đại hội những nội dung theo Chương trình của phiên họp.

2. Thảo luận về nội dung phiên họp và giải đáp thắc mắc: Sau khi Ban lãnh đạo Tổng công ty báo cáo Đại hội các nội dung phiên họp, Đoàn Chủ toạ tiếp tục chủ trì phiên thảo luận, nghe ý kiến của Đại hội đồng cổ đông và giải đáp thắc mắc, theo nguyên tắc và cách thức sau đây:

- Phần thảo luận sẽ được tiến hành tập trung sau khi Đoàn Chủ toạ lần lượt báo cáo xong các nội dung của Đại hội.

- Cổ đông có ý kiến phát biểu tại Đại hội thì ghi phiếu biểu quyết hoặc điền nội dung câu hỏi vào Phiếu ý kiến (do Ban tổ chức Đại hội cung cấp), gửi cho Ban Thư ký để tổng hợp gửi lên Đoàn Chủ tọa; chỉ được phát biểu ý kiến khi Đoàn Chủ tọa nhất trí.

- Cổ đông phát biểu ngắn gọn, tránh trùng lặp và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự đã thông qua.

- Đoàn Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông và chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung trong chương trình Đại hội và mang tính đại diện cho nhiều cổ đông, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, đã được quy định trong pháp luật, hoặc các nội dung có tính chất giải thích chuyên môn chi tiết mang tính chất phục vụ yêu cầu riêng biệt của cá nhân cổ đông.

- Các câu hỏi không kịp trả lời trong Đại hội do thời gian có hạn, cũng sẽ được trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của Công ty.

### **III. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA ĐOÀN:**

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.

### **IV. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ:**

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

2. Tập hợp văn bản ý kiến của cổ đông trình Đoàn Chủ tọa.

3. Soạn thảo Biên bản họp và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

### **V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU:**

1. Phổ biến thể lệ biểu quyết, phát và thu phiếu biểu quyết, tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.

2. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.

Trên đây là toàn bộ Nội quy cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty CP xi măng Phú Thọ

**TM.ĐOÀN CHỦ TỌA  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Triệu Quang Thuận**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Ba, ngày tháng năm 2026

**QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
  - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xi măng Phú Thọ.
- HDQT Công ty xây dựng Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 như sau:

**Điều 1. Chủ tọa Đại hội:**

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 do Ông Triệu Quang Thuận - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty làm chủ tọa. Giúp việc cho chủ tọa do chủ tọa chỉ định.

2. Nhiệm vụ của Chủ tọa:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HDQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Trình các báo cáo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- Hướng dẫn Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- Giải quyết những vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

**Điều 2. Thư ký Đại hội:**

Thư ký Đại hội gồm 02 người do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội thông qua. Thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình, cụ thể:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung của Đại hội;
- Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội;
- Thực hiện in ấn, phát hành tài liệu của Đại hội đã được Chủ tọa cho phép;
- Thu thập, giao cho bộ phận lưu trữ tại Công ty mọi hồ sơ, tài liệu có liên quan đến các vấn đề tại Đại hội.

**Điều 3. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:**

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai;
- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền biểu quyết trực tiếp các vấn đề tại Đại hội bằng phiếu biểu quyết;

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông, có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền;

- Các vấn đề được biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi: Đạt tỷ lệ ít nhất 65% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông có mặt dự họp.

Trên đây là Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần xi măng Phú Thọ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần xi măng Phú Thọ xem xét, thông qua để việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thành công tốt đẹp, tuân thủ theo các Quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

**TM.ĐOÀN CHỦ TỌA  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Triệu Quang Thuận**



CÔNG TY CỔ PHẦN  
XI MĂNG PHÚ THỌ  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
Số: /BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Ba, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT  
NĂM 2025**

Thực hiện Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xi măng Phú Thọ và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025:**

**1. Cơ cấu nhân sự HĐQT năm 2025**

- |                          |                                 |
|--------------------------|---------------------------------|
| 1. Ông Triệu Quang Thuận | - Chủ tịch HĐQT                 |
| 2. Ông Trần Tuấn Đạt     | - Thành viên HĐQT – TGD Công ty |
| 3. Ông Phạm Quang Anh    | - TV HĐQT không điều hành       |
| 4. Ông Nguyễn Khắc Lâm   | - TV HĐQT không điều hành       |
| 5. Ông Tạ Trung Hiếu     | - TV HĐQT độc lập               |

**2. Hoạt động của HĐQT:**

Căn cứ vào Nghị quyết ĐHĐCĐ, căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ SXKD của Công ty, Hàng tháng các thành viên HĐQT đã họp giao ban cùng Ban TGD, thủ trưởng các đơn vị, BCH Đảng bộ và trưởng các đoàn thể trong Công ty để nắm bắt tình hình SXKD và có sự chỉ đạo kịp thời:

Trong năm 2025 HĐQT đã ban hành các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua

1	01/BB- HĐQT	07/01/2025	- TGD Báo cáo kết quả SXKD tháng 12 năm 2024 - HĐQT thông qua Kế hoạch SXKD tháng 01 năm 2025 - HĐQT lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên về việc chấp thuận các Hợp đồng và các giao dịch có tổng giá trị nhỏ hơn 35% giá trị tổng tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty với các đối tác là người nội bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến người nội bộ năm 2025	100 % các TV HĐQT có mặt dự họp
2	08/NQ- HĐQT	09/01/2025	Thông qua Hợp đồng giao dịch giữa Công ty với các đối tác là người nội bộ và các tổ chức cá nhân có liên quan đến người nội bộ năm 2025	
3	11/TrNQ- HĐQT	11/02/2025	- Ban TGD Báo cáo kết quả SXKD tháng 1 năm 2025. - HĐQT nghe Ban TGD trình bày kế hoạch SXKD tháng 2 năm 2025.	
4	33/BB- HĐQT	03/03/2025	- Ban TGD Báo cáo kết quả SXKD tháng 2 năm 2025. - HĐQT nghe Ban TGD trình bày kế hoạch SXKD tháng 3 năm 2025.	100 % các TV HĐQT có mặt dự họp
5	61/BB- HĐQT	08/04/2025	- TGD Báo cáo kết quả SXKD tháng 03 năm 2025 - HĐQT nghe Ban TGD trình bày kế hoạch SXKD tháng 4 năm 2025. - HĐQT Thống nhất gia hạn thời gian tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, tổ chức trong tháng 05/2025	

6	62/NQ- HĐQT	09/04/2025	Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	
7	89/BBHĐQ T	05/05/2025	- TGD Báo cáo kết quả SXKD tháng 04 năm 2025 - HĐQT nghe Ban TGD trình bày kế hoạch SXKD tháng 5 năm 2025. - HĐQT Thống nhất thời gian tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, tổ chức vào ngày 25/05/2025	
8	122/Tr.NQH ĐQT	09/06/2025	- TGD Báo cáo kết quả SXKD tháng 05 năm 2025 - HĐQT nghe Ban TGD trình bày kế hoạch SXKD tháng 6 năm 2025.	
9	127/THYK- HĐQT	17/06/2025	Tổng hợp ý kiến các thành viên HĐQT về việc thanh lý sắt phế liệu và vật tư hỏng không còn giá trị sử dụng	
10	131/QĐ- HĐQT	20/06/2025	Về việc phê duyệt KHSXKD năm 2025	
11	132/QĐ- HĐQT	20/06/2025	Về việc chi trả thù lao HĐQT, thư ký HĐQT, và Ban kiểm soát năm 2025	
12	143/TrNQ- HĐQT	07/07/2025	- TGD Báo cáo kết quả SXKD tháng 06 năm 2025 - HĐQT nghe Ban TGD trình bày kế hoạch SXKD tháng 7 năm 2025.	
13	179/TrNQ- HĐQT	05/08/2025	- TGD Báo cáo kết quả SXKD tháng 07 năm 2025 - HĐQT nghe Ban TGD trình bày kế hoạch SXKD tháng 8 năm 2025.	
14	218/TrNQ- HĐQT	08/09/2025	- TGD Báo cáo kết quả SXKD tháng 08 năm 2025 - HĐQT nghe Ban TGD trình bày kế hoạch SXKD tháng 9 năm 2025.	

15	245/TrNQ-HĐQT	06/10/2025	- TGD Báo cáo kết quả SXKD tháng 09 năm 2025 - HĐQT nghe Ban TGD trình bày kế hoạch SXKD tháng 10 năm 2025.
16	246/TrNQ-HĐQT	03/11/2025	- TGD Báo cáo kết quả SXKD tháng 10 năm 2025 - HĐQT nghe Ban TGD trình bày kế hoạch SXKD tháng 11 năm 2025.
17	347/TrNQ-HĐQT	08/12/2025	- TGD Báo cáo kết quả SXKD tháng 11 năm 2025 - HĐQT nghe Ban TGD trình bày kế hoạch SXKD tháng 12 năm 2025.

### **3. Hoạt động giám sát của HĐQT với Ban Tổng giám đốc:**

Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ chức năng giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các chuẩn mực quản trị công ty áp dụng. Cơ chế giám sát được triển khai thông qua hệ thống báo cáo định kỳ và đột xuất, bảo đảm Hội đồng quản trị nắm bắt kịp thời, đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, các rủi ro phát sinh cũng như các vấn đề trọng yếu trong công tác điều hành.

Ban Tổng Giám đốc, đứng đầu là Tổng Giám đốc, đã duy trì cơ chế báo cáo minh bạch, chủ động và có trách nhiệm giải trình cao; đồng thời kịp thời đề xuất các giải pháp xử lý đối với những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động. Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị đã thực hiện chức năng định hướng, phản biện và ban hành các quyết sách phù hợp, bảo đảm cân bằng giữa mục tiêu tăng trưởng và kiểm soát rủi ro.

Hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc được triển khai nhất quán theo các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty. Vai trò điều hành được phát huy theo hướng chuyên nghiệp, nâng cao hiệu quả hoạt động và tăng cường năng lực quản trị nội bộ.

Công tác quản trị công ty và công bố thông tin được thực hiện nghiêm túc, phù hợp với các quy định đối với công ty đại chúng, bảo đảm nguyên tắc minh bạch, công bằng và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông và các bên liên quan. Thông tin được công bố đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn.

Trong bối cảnh môi trường kinh tế vĩ mô và địa chính trị có nhiều biến động, Ban Tổng Giám đốc đã chủ động theo dõi, phân tích và dự báo các yếu tố tác động; kịp thời tham mưu Hội đồng quản trị các giải pháp điều hành phù hợp, linh hoạt, qua đó duy trì ổn định hoạt động và hướng tới các mục tiêu phát triển bền vững.

### **4. Hoạt động của chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT trong năm 2025**

Chủ tịch Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và các nghị quyết của Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị đã chủ trì, tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị theo đúng trình tự, thủ tục; bảo đảm việc chuẩn bị nội dung, tài liệu và điều hành cuộc họp theo quy định. Đồng thời, thay mặt Hội đồng quản trị ký ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc.

Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị nội bộ; tham gia đầy đủ các cuộc họp, nghiên cứu tài liệu, thảo luận và đóng góp ý kiến độc lập, khách quan đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các thành viên Hội đồng quản trị phát huy vai trò giám sát, định hướng chiến lược, bảo đảm các quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với mục tiêu phát triển của Công ty và quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông.

### **5. Giao dịch với các bên có liên quan.**

Trong năm 2025 HĐQT đã đồng ý uỷ quyền cho TGD ký kết hợp đồng giao dịch với các đối tác là người nội bộ và có liên quan đến người nội bộ Công ty, được thực hiện phù hợp với quy định của luật Doanh nghiệp, điều lệ Công ty và được tuân thủ đúng nguyên tắc Công bố thông tin. Danh sách các giao dịch giữa Công ty với người nội bộ và người có liên quan đến người nội bộ đã được thống kê, trình bày tại Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán và Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025. Các báo cáo trên đã được công bố tại Công thông tin điện tử của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và trang thông tin điện tử của Công ty.

## **II. Tình hình thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**

### **1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:**

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất, tài chính năm 2025 cụ thể như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	So sánh	
						Cùng kỳ	Kế hoạch năm
			(1)	(2)	(3)	(4)=3/1	(5)=3/2
1	Mua clinker	Tấn	99.747	106.000	91.916	92,15	86,71
2	SX xi măng các loại	Tấn	180.258	190.000	161.566	89,63	85,03
3	Tiêu thụ xi măng	Tấn	179.924	190.000	161.172	89,58	84,83
4	SX đá các loại	m <sup>3</sup>	61.791	96.000	59.739	96,68	62,23
5	Doanh thu	Tỷ.đ	159,641	167,123	152,636	95,61	91,33
6	Thu nhập bình quân người lao động	Tr.đ/ng/th	5,8	7,2	6,5	112,07	90,28
7	Đóng bảo hiểm	%NLD	100	100	100	100	100

8	Kết quả SXKD lãi (lỗ)	Tỷ.đ	(2,395)	(35,685)	(42,338)	-1.767,8	-1.186,4
---	-----------------------	------	---------	----------	----------	----------	----------

**2. Thù lao của HĐQT và BKS năm 2025:** Được thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau:

\* **Thù lao HĐQT:** Tổng chi 276.000.000 đồng.

+ **Trong đó:**

- Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/người/tháng.

- Các thành viên HĐQT khác (04 thành viên): 4.000.000 đồng/người/tháng.

- Thư ký HĐQT: 2.000.000 đồng/người/tháng

\* **Thù lao Ban Kiểm soát:** Tổng chi 96.000.000 đồng.

+ **Trong đó:**

- Trưởng Ban Kiểm soát: 4.000.000 đồng/người/tháng.

- Các thành viên khác (02 thành viên): 2.000.000 đồng/người/tháng.

### 3. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025

HĐQT đã lựa chọn đơn vị kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính của Công ty là: Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt, trụ sở chính tại số 8 Phố Cát Linh – Phường Cát Linh - Quận Đống Đa - TP Hà Nội là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

## III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026:

### 1. Một số chỉ tiêu kế hoạch cơ bản

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2026
<b>I</b>	<b>Sản lượng sản xuất</b>		
1	Clinker mua	Tấn	86.292
2	Xi măng các loại	Tấn	150.000
3	Đá các loại	m <sup>3</sup>	20.000
<b>II</b>	<b>Sản lượng tiêu thụ</b>		
1	Xi măng các loại	Tấn	150.000
<b>III</b>	<b>Doanh thu tiêu thụ sản phẩm</b>	Tỷ. đ	146.035
<b>IV</b>	<b>Thu nhập bình quân người lao động</b>	Tr.đ/ng/th	6,8
<b>V</b>	<b>Kết quả SXKD: Lãi (Lỗ)</b>	Tỷ. đ	(47.124)

### 2. Kế hoạch XDCCB:

(Kế hoạch XDCCB được bố trí các hạng mục thực sự cần thiết căn cứ vào nguồn tài chính thu xếp được).

### 3. Các nhiệm vụ giải pháp trọng tâm:

Để hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2026, HĐQT xác định những nhiệm vụ chính cần thực hiện như sau:

- Chỉ đạo Rà soát, sắp xếp lại mô hình tổ chức, giảm tầng nấc trung gian; nâng cao tính tự chủ và trách nhiệm của các đơn vị; tối ưu hóa nguồn lực nhằm cải thiện năng suất và hiệu quả vận hành.

- Chỉ đạo tổ chức sản xuất ổn định, bảo đảm an toàn cho người lao động và thiết bị; đồng thời nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, phát huy tối đa công suất của máy móc, thiết bị hiện có.

- Chỉ đạo thường xuyên theo dõi, phân tích diễn biến thị trường để kịp thời xây dựng phương án mở rộng, phát triển các thị trường tiềm năng; hoàn thiện cơ chế bán hàng, xây dựng chiến lược tiêu thụ sản phẩm phù hợp; định kỳ đánh giá năng lực các nhà phân phối cấp I.

- Chỉ đạo đảm bảo chủ động nguồn nguyên liệu chiến lược. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các thủ tục pháp lý liên quan đến vùng nguyên liệu; xây dựng nền tảng cung ứng ổn định, dài hạn, đáp ứng yêu cầu sản xuất và định hướng tăng trưởng.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCD thường niên năm 2026;
- Lưu Công ty.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

*Triệu Quang Thuận*



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
XI MĂNG PHÚ THỌ**

Số: /BC-TGD

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thanh Ba, ngày tháng năm 2026

**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025  
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026  
Công ty cổ phần xi măng phú thọ**

**A. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025**

**I. Đặc điểm tình hình.**

Năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra trong bối cảnh môi trường kinh tế vĩ mô và địa chính trị quốc tế tiếp tục có nhiều biến động phức tạp, khó lường, tác động đến chuỗi cung ứng, chi phí đầu vào và nhu cầu tiêu thụ. Trong nước, thị trường bất động sản phục hồi chậm, thanh khoản thấp đã ảnh hưởng trực tiếp đến nhu cầu vật liệu xây dựng, trong đó có sản phẩm xi măng.

Ngành xi măng tiếp tục đối mặt với tình trạng dư cung, cạnh tranh gia tăng và áp lực về giá bán; đồng thời, một số yếu tố đầu vào phục vụ sản xuất chưa thực sự ổn định, bao gồm nguồn cung phụ gia và nguyên liệu đặc thù, ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất và tối ưu chi phí của doanh nghiệp.

Trong bối cảnh đó Hội đồng quản trị đã kịp thời định hướng chiến lược, chỉ đạo thực hiện các giải pháp điều hành linh hoạt, tập trung vào mục tiêu duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, kiểm soát chi phí và bảo đảm hiệu quả. Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức triển khai quyết liệt các giải pháp, tăng cường quản trị vận hành, chủ động thích ứng với biến động thị trường.

Cùng với đó, tập thể người lao động trong Công ty đã phát huy tinh thần đoàn kết, chủ động nâng cao năng lực chuyên môn, tích lũy kinh nghiệm, góp phần duy trì hoạt động sản xuất ổn định và từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty trong điều kiện thị trường còn nhiều thách thức.

**II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:**

**1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:**

**Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu:**

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	So sánh	
						Cùng kỳ	Kế hoạch năm

			<b>năm 2024</b>	<b>năm 2025</b>	<b>năm 2025</b>		
			(1)	(2)	(3)	(4)=3/1	(5)=3/2
1	Mua clinker	Tấn	99.747	106.000	91.916	92,15	86,71
2	SX xi măng các loại	Tấn	180.258	190.000	161.566	89,63	85,03
3	Tiêu thụ xi măng	Tấn	179.924	190.000	161.172	89,58	84,83
4	SX đá các loại	m <sup>3</sup>	61.791	96.000	59.739	96,68	62,23
5	Doanh thu	Tỷ.đ	159,641	167,123	152,636	95,61	91,33
6	Thu nhập bình quân người lao động	Tr.đ/ng/th	5,8	7,2	6,5	112,07	90,28
7	Đóng bảo hiểm	%NLD	100	100	100	100	100
8	Kết quả SXKD lãi (lỗ)	Tỷ.đ	(2,395)	(35,685)	(42,338)	118,64	118,64

## **2. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:**

### **Về tài chính:**

Lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Công ty lỗ 42.339 triệu đồng tăng lỗ 39.944 triệu đồng so với năm 2024 ( lỗ 2.395 triệu đồng), do các nguyên nhân sau:

+ Doanh thu thuần từ bán hàng cung cấp dịch vụ năm 2025 là: 152.636 triệu đồng giảm so với năm 2024 (159.641 triệu đồng) là: 4,39% tương ứng với 7.005 triệu đồng. Sản lượng tiêu thụ của năm 2025 là: 161.142 tấn xi măng các loại giảm so với năm 2024 (179.922,21 tấn) là 18.780,21 tấn tương đương giảm 10,44%. Giá vốn hàng bán giảm từ 162.680 triệu đồng của năm 2024 xuống còn 157.640 triệu đồng năm 2025 (giảm 3,1 % tương ứng giảm 5.040 triệu đồng. Năm 2025, giá một số loại nguyên vật liệu tuy không biến động nhiều so với năm 2024 nhưng do nhu cầu xi măng trên thị trường chưa được cải thiện nhiều cùng với sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường nên tình hình tiêu thụ xi măng gặp nhiều khó khăn.

+ Chi phí bán hàng của năm 2025 là: 1.651 triệu đồng tăng 61 triệu đồng so với năm 2024 (1.589 triệu đồng). Chi phí quản lý doanh nghiệp của năm 2025 (12.633 triệu đồng) tăng 1.267 triệu đồng so với năm 2024 ( 11.366 triệu đồng).

+Chi phí tài chính năm 2025 là: 23.391 triệu đồng tăng 718 triệu đồng so với năm 2024 (22.674 triệu đồng).

+ Lợi nhuận khác năm 2025 là 339,5 triệu đồng giảm so với năm 2024 là 35.933 triệu đồng. Từ đó làm cho tổng lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2025 giảm 39.944 triệu đồng so với năm 2024.

### **Về sản xuất:**

Do gặp khó khăn về tài chính, cùng với việc giá các yếu tố đầu vào chủ yếu như than, điện, dầu duy trì ở mức cao, trong năm 2025 Công ty đã tạm dừng vận hành dây chuyền sản xuất clinker nhằm tối ưu chi phí sản xuất. Thay vào đó, Công ty thực hiện phương án mua clinker từ các nhà cung cấp bên ngoài với tổng khối lượng 91.916 tấn để phục vụ hoạt động sản xuất.

Việc chuyển đổi phương án sản xuất này giúp Công ty giảm áp lực chi phí cố định trong ngắn hạn, tuy nhiên cũng làm gia tăng mức độ phụ thuộc vào nguồn cung bên ngoài và có thể ảnh hưởng đến biên lợi nhuận do biến động giá mua clinker trên thị trường. Trước thực tế đó, Công ty đã tăng cường công tác lựa chọn, đánh giá nhà cung cấp và đàm phán giá, đồng thời kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất nhằm hạn chế tác động tiêu cực đến hiệu quả kinh doanh.

Đối với nguồn nguyên liệu, các mỏ sét và phụ gia thuộc quyền khai thác của Công ty đã cơ bản khai thác hết phần trữ lượng có thể sử dụng. Do đó, trong kỳ, Công ty đã chủ động chuyển sang phương án thu mua nguyên liệu từ các đối tác bên ngoài nhằm bảo đảm duy trì ổn định hoạt động sản xuất.

Việc phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu bên ngoài đặt ra yêu cầu cao hơn đối với công tác quản trị chuỗi cung ứng, đặc biệt là rủi ro về giá cả, chất lượng và tính ổn định của nguồn cung. Trong bối cảnh đó, Công ty định hướng đa dạng hóa nguồn cung, thiết lập quan hệ hợp tác dài hạn với các đối tác chiến lược, đồng thời tiếp tục đẩy nhanh các thủ tục pháp lý liên quan đến vùng nguyên liệu nhằm từng bước nâng cao mức độ tự chủ, bảo đảm tính bền vững trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

### **Về tiêu thụ:**

Trong năm 2025, sản lượng tiêu thụ của Công ty đạt 89,58% so với cùng kỳ, ghi nhận xu hướng giảm so với năm trước. Nguyên nhân chủ yếu đến từ sự suy giảm nhu cầu xi măng trên thị trường nội địa trong bối cảnh thị trường bất động sản phục hồi chậm, hoạt động đầu tư xây dựng dân dụng chưa có dấu hiệu tăng trưởng rõ nét. Bên cạnh đó, sản lượng tiêu thụ xi măng và clinker xuất khẩu cũng giảm, trong khi nguồn cung trên thị trường vẫn duy trì ở mức cao, dẫn đến tình trạng dư cung và gia tăng áp lực cạnh tranh trong toàn ngành.

Đối với Công ty, thị trường tiêu thụ chủ yếu tập trung vào phân khúc dân dụng, do đó chịu áp lực cạnh tranh trực tiếp từ các sản phẩm xi măng giá rẻ trên thị trường. Điều này làm gia tăng mức độ cạnh tranh về giá, ảnh hưởng đến khả năng mở rộng thị phần tiêu thụ.

Trong bối cảnh đó, Công ty tiếp tục tập trung vào các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh, bao gồm tối ưu hóa chính sách bán hàng, tăng cường kiểm soát chi

phí, củng cố hệ thống phân phối và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng nhằm duy trì thị phần và từng bước cải thiện hiệu quả tiêu thụ trong thời gian tới.

### **III. Kết quả hoạt động khác:**

- *Đảng bộ Công ty*: Được công nhận Đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ
- *Công đoàn cơ sở*: Được công nhận vững mạnh.
- *Đoàn thanh niên cơ sở*: Đạt vững mạnh
- *Hội cựu chiến binh*: Đạt vững mạnh.

### **IV. Đánh giá chung:**

#### **1. Ưu điểm**

Trong bối cảnh hoạt động sản xuất kinh doanh còn nhiều khó khăn và thách thức, tập thể cán bộ, đảng viên và người lao động trong Công ty đã phát huy tinh thần đoàn kết, nỗ lực, chia sẻ khó khăn, duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ban Lãnh đạo Công ty đã thể hiện vai trò điều hành, định hướng kịp thời, linh hoạt và quyết liệt trong công tác chỉ đạo. Trên cơ sở bám sát diễn biến thị trường và tình hình thực tế, Công ty đã chủ động triển khai các giải pháp phù hợp, góp phần duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định trong điều kiện khó khăn.

#### **2. Tồn tại, hạn chế**

Bên cạnh các kết quả đạt được, hoạt động trong năm vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần tiếp tục khắc phục, cụ thể:

- Công tác đối chiếu và thu hồi công nợ chưa đạt hiệu quả như kỳ vọng, ảnh hưởng đến dòng tiền và hiệu quả sử dụng vốn của Công ty.
- Công tác phối hợp giữa các bộ phận, đơn vị trong một số thời điểm chưa thực sự chặt chẽ; việc phân công và xác định trách nhiệm đôi lúc chưa rõ ràng, ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai công việc chung.

### **B. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026:**

#### **I. Kế hoạch năm 2026:**

##### **1. Mục tiêu SXKD:**

Năm 2026, Công ty xác định mục tiêu trọng tâm là duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả vận hành và từng bước cải thiện hiệu quả tài chính trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động. Cụ thể:

- Duy trì hoạt động ổn định, an toàn và hiệu quả của hệ thống thiết bị tại Nhà máy và Chi nhánh; bảo đảm tính liên tục trong sản xuất và cung ứng sản phẩm.
- Nỗ lực ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động, góp phần duy trì đời sống và động lực làm việc của cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty.

- Tăng cường các giải pháp quản trị chi phí, thực hiện tiết giảm chi phí sản xuất – kinh doanh trên cơ sở tối ưu hóa quy trình vận hành, nâng cao hiệu suất sử dụng nguồn lực.

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối về con người, thiết bị trong quá trình sản xuất; đồng thời tăng cường công tác quản trị rủi ro và bảo toàn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

## **2. Kế hoạch SXKD:**

- Doanh thu: 146,035 tỷ đồng

- Mua clinker: 86.292 tấn

- Sản xuất và tiêu thụ xi măng đạt: 150.000 tấn

- Sản xuất đá các loại: 20.000 m<sup>3</sup>

- Nộp bảo hiểm xã hội cho 100% người lao động

- Thu nhập bình quân người lao động đạt trên 6,8 triệu đồng/người/tháng.

- Kết quả SXKD: Dự kiến lỗ: -47,124 tỷ đồng.

## **3. Kế hoạch XD CB:**

*(Kế hoạch XD CB được bố trí các hạng mục thực sự cần thiết căn cứ vào nguồn tài chính thu xếp được).*

## **II. Các giải pháp tổ chức thực hiện:**

### **1. Giải pháp về nguồn lực:**

- **Về tài chính:** Trong điều kiện hiện nay Công ty tiếp tục duy trì và mở rộng các kênh huy động vốn hợp pháp từ nhà phân phối, đối tác và các nguồn vốn hợp pháp khác nhằm đảm bảo nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh.

- **Về nhân lực:** Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua đào tạo, đào tạo lại; thực hiện tinh gọn bộ máy quản lý, tăng cường kỷ luật lao động; rà soát, đánh giá và bố trí nhân sự phù hợp, gắn với trách nhiệm cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ

### **2. Giải pháp về sản xuất:**

- **Tại dây chuyền sản xuất clinker:** Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, tuần tra, canh gác nhằm đảm bảo an toàn tài sản, thiết bị; phòng ngừa rủi ro mất mát, hư hỏng trong điều kiện dây chuyền tạm dừng hoạt động.

- **Tại phân xưởng Thành Phẩm:** Duy trì vận hành hệ thống thiết bị an toàn, ổn định; đảm bảo chất lượng xi măng, màu sắc sản phẩm theo tiêu chuẩn; đồng thời tối ưu hóa quy trình sản xuất nhằm giảm giá thành, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường.;

- **Tại chi nhánh KTNVL:** Tiếp tục làm việc với các cơ quan có thẩm quyền để hoàn thiện thủ tục cấp phép khai thác và sử dụng khoáng sản đi kèm; đồng thời nghiên cứu, cải tạo hệ thống trạm nghiền nhằm nâng cao năng suất, giảm tiêu hao điện năng và tối ưu hiệu quả vận hành;

### **3. Giải pháp tiêu thụ:**

Trước bối cảnh thị trường xi măng tiếp tục đối mặt với áp lực dư cung, cạnh tranh về giá và nhu cầu tiêu thụ chưa có dấu hiệu phục hồi mạnh, Công ty xác định hoạt động tiêu thụ năm 2026 sẽ tập trung theo hướng linh hoạt, mở rộng có chọn lọc và nâng cao hiệu quả.

- Tiếp tục triển khai chính sách bán hàng linh hoạt theo từng khu vực và nhóm khách hàng; củng cố hệ thống phân phối, nâng cao hiệu quả hợp tác và kiểm soát thị trường.

- Đẩy mạnh phát triển thị trường mới, mở rộng kênh tiêu thụ, bao gồm thị trường dân dụng và dự án; tăng cường marketing, chăm sóc khách hàng và xây dựng thương hiệu.

- Đồng thời kiểm soát chặt chi phí bán hàng, tối ưu chuỗi cung ứng nhằm nâng cao hiệu quả tiêu thụ.

### **4. Công tác đoàn thể:**

Các tổ chức đoàn thể trong Công ty tiếp tục bám sát nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty để triển khai hoạt động. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người lao động chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định nội bộ của Công ty; phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, cùng Công ty vượt qua khó khăn và hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

Trên đây là Báo cáo hoạt động SXKD năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026. Kính mong được các Quý cổ đông thảo luận, tham gia đóng góp ý kiến xây dựng./.

#### **Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2026;
- Lưu Công ty.

**CÔNG TY CP XI MĂNG PHÚ THỌ**  
**Tổng giám đốc**

**Trần Tuấn Đạt**



Thanh Ba, ngày tháng 5 năm 2026

**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO**

V/v: Kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2025, phương án sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần xi măng Phú Thọ

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần xi măng Phú Thọ**

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025, Phòng tài chính kế toán kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần xi măng Phú Thọ một số nội dung chính sau đây:

**I. Tình hình tài chính năm 2025:**

**1. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

STT	Nội dung	Đơn vị	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
1	Sản lượng xi măng sản xuất	Tấn	180.258	161.567	↓ 10,4%
2	Sản lượng Clinker SX + mua	Tấn	99.747	91.917	↓ 7,8%
3	Sản lượng xi măng tiêu thụ	Tấn	179.924	161.172	↓ 10,4%
4	Tổng tài sản	Tr.đ	317.677	285.160	↓ 10,2%
-	Tài sản ngắn hạn	Tr.đ	60.613	56.080	↓ 7,5%
-	Tài sản dài hạn	Tr.đ	257.064	229.080	↓ 10,9%
5	Tổng nguồn vốn	Tr.đ	317.677	285.160	↓ 10,2%
-	Nợ phải trả	Tr.đ	634.973	644.795	↑ 1,5%
-	Nợ ngắn hạn	Tr.đ	595.973	617.295	↑ 3,6%
-	Nợ dài hạn	Tr.đ	39.000	27.500	↓ 29,5%
-	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	(317.296)	(359.635)	↓ 13,3%
6	Doanh thu thuần	Tr.đ	159.641	152.636	↓ 4,4%
7	Lợi nhuận	Tr.đ	(2.395)	(42.339)	↓ 1.767,8%
8	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn		0,10	0,09	↓ 10,0%
9	Khả năng thanh toán nhanh		0,07	0,06	↓ 14,3%

## **2. Thuận lợi và khó khăn:**

### **a. Thuận lợi:**

- Trong năm 2025, nền kinh tế thế giới gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của các cuộc xung đột quân sự : Nga – Ucraina, Israel – Hamas, nội chiến Myanmar..... Nền kinh tế trong nước cũng bị ảnh hưởng lớn do xuất nhập khẩu bị ách tắc, giá cả hàng hóa – vật tư – nguyên nhiên vật liệu giữ ở mức cao, đời sống thu nhập của người lao động bị sụt giảm. Nhà nước đã ban hành nhiều chính sách (gia hạn nộp thuế, giảm thuế GTGT, miễn giảm tiền thuê đất...) để tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế duy trì sản xuất kinh doanh, khắc phục khó khăn trong giai đoạn, tạo đà phát triển cho năm sau.

- Chất lượng sản phẩm được giữ vững, sản phẩm của Công ty có uy tín trên thị trường trong và ngoài tỉnh, được người tiêu dùng tin tưởng sử dụng. Điều này có tầm ảnh hưởng rất lớn đến vị thế của Công ty trên thị trường. Chất lượng xi măng đảm bảo, khả năng cung ứng nhanh, kịp thời, giá cả hợp lý đã giúp thương hiệu “Xi măng Vĩnh Phú” và “Xi măng Thanh Ba” chiếm được niềm tin của người tiêu dùng .

### **b. Khó khăn:**

- Năm 2025, trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và trong nước gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của các cuộc xung đột quân sự : Nga – Ucraina, Israel – Hamas, nội chiến Myanmar ....., giá cả nguyên vật liệu đầu vào của ngành sản xuất vật liệu xây dựng giữ ở mức cao làm cho giá thành và giá bán cao, dẫn đến ảnh hưởng lớn đến đầu tư xây dựng, đặc biệt là các dự án bất động sản. Khối lượng xây dựng giảm, nhu cầu sử dụng các loại vật liệu xây dựng giảm, trong đó có xi măng. Dự báo, tiêu thụ xi măng năm 2026 sẽ còn gặp nhiều khó khăn ở cả xuất khẩu và nội địa, mức tăng trưởng thấp hoặc chỉ tương đương năm 2025; chênh lệch cung lớn hơn cầu về xi măng ngày càng lớn do một số nhà máy công suất lớn tiếp tục được hoàn thiện và đi vào hoạt động.

- Các nhân tố vĩ mô ảnh hưởng đến SXKD: Dự báo năm 2026, tình hình kinh tế cả nước vẫn còn nhiều khó khăn, tăng trưởng kinh tế và tăng trưởng đầu tư không có nhiều đột biến, thị trường bất động sản không có nhiều tín hiệu tích cực. Bên cạnh đó, dự báo năm 2026 nguồn cung xi măng ra thị trường sẽ tiếp tục tăng lên, công suất toàn ngành dự báo đạt 130 triệu tấn, ngành xi măng sẽ dư cung từ 20% - 30% so với nhu cầu, làm tăng áp lực tiêu thụ của của toàn ngành xi măng, đặc biệt là áp lực tiêu thụ trong xuất khẩu xi măng.

Ngoài những yếu tố thuận lợi giúp Công ty phát triển bền vững thì tình hình tài chính của Công ty còn gặp rất nhiều khó khăn:

- Dây chuyền sản xuất clanhke lò quay công suất tối đa 1.200 tấn clanhke/ngày đang tạm dừng hoạt động.

- Giá thành sản xuất sản phẩm ở mức cao do nhiều yếu tố chủ quan lẫn khách quan, trong đó bị tác động do yếu tố nguyên nhiên vật liệu đầu vào tăng cao và yếu tố kỹ thuật, quy trình công nghệ.

- Các nhà cung cấp và nhà phân phối đang hạn chế cung cấp nguyên vật liệu đầu vào do không đáp ứng được các điều khoản thanh toán (nợ phải trả tăng) do không vay được vốn lưu động.

### 3. Quan hệ với các tổ chức tín dụng và các khách hàng :

STT	Đối tượng khách nợ	Đơn vị	Công nợ tính đến 31/12/2025
1	<b>Gốc vay ngắn hạn</b>	<b>Đồng</b>	<b>11.374.442.584</b>
-	<i>Ngân hàng BIDV</i>	<i>Đồng</i>	<i>11.374.442.584</i>
2	<b>Vay ngắn hạn các tổ chức, cá nhân</b>	<b>Đồng</b>	<b>260.765.600</b>
3	<b>Gốc vay dài hạn trả các năm tiếp theo</b>	<b>Đồng</b>	<b>228.260.123.990</b>
	<i>- Ngân hàng Phát triển</i>	<i>Đồng</i>	<i>92.619.272.092</i>
	<i>- Ngân hàng Đầu tư và Phát triển</i>	<i>Đồng</i>	<i>68.563.649.348</i>
	<i>- Ngân hàng Quốc tế</i>	<i>Đồng</i>	<i>62.077.202.550</i>
	<i>- Tổ chức, cá nhân khác</i>	<i>Đồng</i>	<i>5.000.000.000</i>
4	<b>Nợ lãi vay dài hạn</b>	<b>Đồng</b>	<b>244.885.989.553</b>
	<i>- Ngân hàng Quốc tế</i>	<i>Đồng</i>	<i>65.490.100.549</i>
	<i>- Ngân hàng Đầu tư và Phát triển</i>	<i>Đồng</i>	<i>60.007.072.017</i>
	<i>- Ngân hàng Phát triển</i>	<i>Đồng</i>	<i>119.388.816.987</i>

## II. Phương án sản xuất kinh doanh năm 2026:

### 1. Tình hình kinh tế - xã hội :

Năm 2026 được đánh giá là năm tiếp tục khó khăn đối với ngành xi măng cả nước nói chung và xi măng Phú Thọ nói riêng. Theo đánh giá, áp lực tiêu thụ xi măng năm 2026 cao hơn năm 2025 khi mà nguồn cung của thị trường tăng thêm do sự xuất hiện của các nhà máy xi măng mới công suất lớn, xuất khẩu có nhiều tín hiệu khả quan nhưng khả năng chưa đáp ứng được kỳ vọng, trong khi dự báo nhu cầu xi măng tiêu thụ nội địa năm 2026 tăng không đáng kể.

### 2. Mục tiêu, định hướng :

Lấy sản xuất kinh doanh xi măng là mục tiêu chính, lấy hiệu quả kinh tế, chất lượng sản phẩm, uy tín với khách hàng làm thước đo chủ yếu cho sự phát triển bền

vững. Giữ vững và không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết kiệm chi phí trong sản xuất, hạ giá thành sản phẩm, phát huy cao độ mọi nguồn lực để nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao uy tín và thương hiệu Công ty cổ phần Xi măng Phú Thọ, khẳng định vững chắc thương hiệu “Xi măng Vĩnh Phú”, “Xi măng Thanh Ba”.

### 3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 :

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	Tỷ lệ %
A	B	C	D	E	F=E/D
<b>1</b>	<b>Sản lượng sản xuất sản phẩm</b>				
1.1	Clinker SX + mua	Tấn	91.917	86.292	93,9
1.2	Xi măng	Tấn	161.567	150.000	92,8
1.3	Đá khách hàng	M3	35.242	20.000	56,8
<b>2</b>	<b>Sản lượng tiêu thụ</b>				
2.1	Xi măng các loại	Tấn	161.172	150.000	92,8
2.2	Đá khách hàng	M3	35.242	20.000	56,8
<b>3</b>	<b>Doanh thu tiêu thụ sản phẩm</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>152.636</b>	<b>146.035</b>	<b>95,8</b>
3.1	Xi măng các loại	Tr. đồng	147.195	142.945	97,1
3.2	Đá khách hàng+ khác	Tr. đồng	5.441	3.090	56,8
<b>4</b>	<b>Giá vốn hàng bán</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>157.640</b>	<b>158.173</b>	<b>100,3</b>

4.1	Xi măng các loại	Tr. đồng	154.051	155.083	100,7
4.2	Đá khách hàng + khác	Tr. đồng	3.589	3.090	86,1
<b>5</b>	<b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>12.633</b>	<b>10.444</b>	<b>82,7</b>
<b>6</b>	<b>Chi phí bán hàng</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>1.650</b>	<b>1.115</b>	<b>67,6</b>
<b>7</b>	<b>Doanh thu tài chính</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>0,6</b>	<b>0</b>	<b>-</b>
<b>8</b>	<b>Chi phí tài chính</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>23.391</b>	<b>23.427</b>	<b>100,2</b>
<b>9</b>	<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>340</b>	<b>0</b>	<b>-</b>
<b>10</b>	<b>Kết quả sản xuất kinh doanh</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>(42.338)</b>	<b>(47.124)</b>	<b>111,3</b>

*(Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt)*

### **3. Các giải pháp tài chính cần thực hiện trong năm 2026 :**

Căn cứ vào Kết quả sản xuất kinh doanh thực hiện trong những năm qua và Kế hoạch sản xuất kinh năm 2026, để giải quyết được vấn đề khó khăn về tài chính cần phải giải quyết được vấn đề mất cân đối nguồn vốn và lỗ lũy kế (lỗ lũy kế đến 31/12/2025 là 489.484 triệu đồng). Đây là vấn đề mấu chốt quan trọng cần phải thực hiện ngay. Đánh giá được các tồn tại, các hạn chế và các mặt chưa đạt được trong năm 2025, để kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 được hoàn thành, các công việc trọng tâm cần phải thực hiện như sau:

+ Tăng sản lượng sản xuất và tiêu thụ sản phẩm để giảm chi phí cố định đơn vị, sử dụng hiệu quả kinh tế theo quy mô để tối đa hóa lợi nhuận gộp. Giữ vững chất lượng sản phẩm bán ra và tăng cường chất lượng dịch vụ cung cấp để có thể bán hàng cạnh tranh tốt hơn với các đối thủ khác.

+ Tích cực thu hồi số công nợ tồn đọng từ những năm trước nhằm bù đắp số dự phòng phải thu khó đòi đã trích và hạn chế việc trích lập thêm dự phòng phải thu khó đòi trong thời gian tới.

- + Xây dựng kế hoạch trả nợ cụ thể cho các nhà thầu xây lắp và các nhà cung cấp nguyên nhiên vật liệu.
- + Xây dựng đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp có năng lực chuyên môn cao và nhiệt huyết trong công việc. sẵn sàng đổi diện và hoàn thành tốt công việc trong môi trường cạnh tranh, áp lực cao. Cần có kế hoạch tuyển dụng và đào tạo đội ngũ nhân sự các cấp để bổ sung kịp thời theo yêu cầu của hoạt động kinh doanh. Kết hợp hài hòa biện pháp giáo dục, hành chính với biện pháp kinh tế (chính sách tiền lương, tiền thưởng) để động viên người lao động yên tâm làm việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm, chủ động tự giác thực hiện nhiệm vụ của mình với năng suất, chất lượng và hiệu quả cao nhất.
- + Tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản trị điều hành thông qua việc xây dựng và ban hành các quy định về quản trị nội bộ, đặc biệt là tiếp tục việc xây dựng và ban hành các tiêu chuẩn định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu, vật tư đối với từng công đoạn sản xuất kinh doanh; nghiên cứu xây dựng và đưa vào sử dụng hình thức khoán chi phí nội bộ.

Trên đây là toàn bộ báo cáo dự thảo tình hình sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty năm 2025, kính trình Đại Hội đồng cổ đông xem xét và cho ý kiến chỉ đạo giải quyết các vấn đề trên và đưa ra các ý kiến xây dựng Phương án sản xuất kinh doanh năm 2026 tối ưu nhất giảm lỗ và lỗ lũy kế, khắc phục tình trạng mất cân đối vốn như hiện nay.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- Trưởng ban KS;
- Lưu TCKT - VP.

**PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN**

**Trưởng phòng**

**Vũ Anh Phương**



**CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG PHÚ THỌ**  
Số : 01/2026/BC-BKS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Ba, ngày tháng năm 2026

**DỰ THẢO**  
**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**Công ty Cổ phần Xi măng Phú Thọ**  
**Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

**Kính thưa: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;  
- Căn cứ Điều lệ Công ty quy định quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát;  
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được Kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán Nhân Tâm Việt.

- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2025.

Ban kiểm soát Công ty báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2025 như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2025:**

**1. Về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty:**

Năm 2025, Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty trong quá trình quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty; Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.

- Kiểm tra, đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót trong hệ thống quản lý nội bộ, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp.

- Đại diện Ban kiểm soát tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị, kiểm tra giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc.

- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban Giám đốc lập: Kiểm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến Báo cáo tài chính; giám sát Ban lãnh đạo trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán viên đưa ra.

- Tiếp xúc, trả lời các vấn đề mà cổ đông trong và ngoài Công ty thắc mắc cần giải đáp về tình hình hoạt động SXKD của Công ty trong thời gian vừa qua.

## **2. Về nhân sự:**

Trong năm 2025 vừa qua, nhân sự của BKS gồm :

1. Ông : Tạ Đức Thiệm - Trưởng ban
2. Ông: Triệu Quang Nhân - Thành viên
3. Bà: Đỗ Thị Thanh Yên - Thành viên.

## **II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã thể hiện các chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản lý Công ty trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị, thể hiện ở các lĩnh vực sau:

- Triển khai các cuộc họp và thống nhất về chiến lược, định hướng phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh và chỉ đạo công tác quản lý trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

- Ban hành Nghị quyết, Quyết định và giám sát Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thông qua chương trình, nội dung trình ĐH đồng cổ đông thường niên 2025.

- Quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

### **III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC :**

Ban Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thể hiện trên các nội dung sau:

- Trong năm 2025, Ban Giám đốc đã chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế theo các Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

- Triển khai các cuộc họp và thống nhất về chiến lược, định hướng phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh và chỉ đạo công tác quản lý trong phạm vi thẩm quyền của Ban Giám đốc.

- Triển khai họp giao ban định kỳ hàng Tuần, Tháng, Quý, Năm để nắm bắt được tình hình sản xuất kinh doanh diễn biến trong từng thời kỳ nhằm đưa ra những giải pháp cụ thể.

### **IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025:**

#### ***1. Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính :***

Công ty đã lập và công bố các Báo cáo tài chính năm 2025 phù hợp với các quy định của UBCK Nhà nước và pháp luật hiện hành.

Báo cáo tài chính của Công ty năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán Nhân Tâm Việt. Đây là Công ty Kiểm toán độc lập được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán Công ty niêm yết và có nhiều uy tín trong lĩnh vực kiểm toán tại Việt Nam.

Theo ý kiến của Kiểm toán viên độc lập, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính Công ty năm 2025 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển

tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**Ý kiến của Ban Kiểm soát:** Ý kiến của kiểm toán viên đưa ra là có cơ sở, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

## ***2. Bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2025 (Đơn vị tính: VNĐ)***

	<b>TÀI SẢN</b>	<b>Số dư</b>
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>56.080.153.776</b>
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	59.989.832
II	Các khoản phải thu ngắn hạn	37.495.463.530
III	Hàng tồn kho	17.923.737.804
IV	Tài sản ngắn hạn khác	600.962.610
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>229.080.062.110</b>
I	Các khoản phải thu dài hạn	465.000.000
II	Tài sản cố định	204.633.048.535
1	<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	204.633.048.535
2	<i>Tài sản cố định vô hình</i>	
III	Tài sản dở dang dài hạn	21.990.454.612
IV	Đầu tư tài chính dài hạn	1.751.683.953
V	Tài sản dài hạn khác	239.875.010
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>285.160.215.886</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>		
<b>A</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>644.794.964.997</b>
I	Nợ ngắn hạn	617.294.964.997
II	Nợ dài hạn	27.500.000.000
<b>B</b>	<b>NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>(359.634.749.111)</b>
I	Vốn chủ sở hữu	(359.634.749.111)
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>285.160.215.886</b>

### 3. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:

Chỉ tiêu	Kết quả (đồng)	SS2023 (%)
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	152.636.156.763	95,61
Giảm trừ các khoản doanh thu		0,00
<b>Cộng</b>	<b>152.636.156.763</b>	<b>95,61</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	579.898	180,35
<b>Chi phí:</b>	<b>195.314.833.114</b>	<b>64,94</b>
- Giá vốn hàng bán	157.640.313.791	96,90
- Chi phí bán hàng	1.650.502.236	103,85
- Chi phí quản lý doanh nghiệp	12.632.583.603	111,15
- Chi phí tài chính	23.391.433.484	103,17
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD</b>	<b>(42.678.096.453)</b>	<b>110,37</b>
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>339.514.372</b>	
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>(42.338.582.081)</b>	<b>68,76</b>
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>(42.338.582.081)</b>	<b>68,76</b>

### 4. Vốn đầu tư của chủ sở hữu tại ngày 31/12/2025:

- Cổ phần phát hành : 12.500.000 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đ/1cp
- Giá trị : 125.000.000.000 đồng

Được trình bày trong báo cáo này là số liệu tình hình tài chính tóm tắt đã được kiểm toán của Công ty năm 2025, số liệu chi tiết được trình bày tại Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025.

**\* Trong năm 2025, Công ty có kết quả kinh doanh lỗ là: 42.338,5 tỷ VNĐ**

**Nguyên nhân:** Do Công ty xây dựng dây chuyền sản xuất xi măng Lò quay để thay thế dây chuyền sản xuất cũ, vì vậy để đảm bảo vốn xây dựng dây truyền mới nên công ty phải vay vốn tại các ngân hàng như: NHTMCP Công Thương Việt Nam - CN TX Phú Thọ, Ngân hàng TMCP Quốc tế - CN Vĩnh Phúc, NHTMCP Đầu tư và Phát triển

Việt Nam - Chi nhánh Phú Thọ, NH Phát triển Việt Nam - CN Phú Thọ. Do vậy, năm 2025 Công ty phải chịu chi phí tài chính (lãi tiền vay) cho những khoản vay trên là 16,211 tỷ VNĐ. Bên cạnh đó, do tình hình thị trường xi măng khu vực cung vượt cầu, Công ty phải cạnh tranh gay gắt về giá bán với các sản phẩm cùng loại của một số các doanh nghiệp cùng ngành có nhiều lợi thế cạnh tranh nên giá bán bình quân của sản phẩm chưa cập với tổng chi phí toàn bộ bình quân của một đơn vị sản phẩm.

**\* Về lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2025 của Công ty:**

+ Theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2025, Công ty đã lựa chọn và ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt thực hiện việc kiểm toán BCTC năm 2025 của Công ty.

+ Ban Kiểm soát có tờ trình đề nghị chọn Công ty kiểm toán độc lập nêu trên tiếp tục thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2026 trình HĐQT và Đại hội cổ đông.

**\* Về thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2025:**

Việc thực hiện các trình tự, thủ tục trong công tác đầu tư xây dựng cơ bản đã được Hội đồng quản trị chỉ đạo, triển khai chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quyền hạn được giao.

**\* Tình hình lao động tại Công ty đến thời điểm 31/12/2025:**

- + Tổng số lao động: 139 người
- + Tổng quỹ lương đã trích trong năm 2025: 9.695.963.558 đồng
- + Thu nhập bình quân trong năm 2025: 6.500.000 đồng/người/tháng

**V. Đánh giá công tác công bố thông tin của Công ty:**

Công tác công bố thông tin của Công ty (thông tin bắt buộc phải công bố) phù hợp với quy định của Pháp luật, đáp ứng được theo yêu cầu của HĐQT, Ban giám đốc.

## **VI. KIẾN NGHỊ :**

Ban Kiểm soát kiến nghị Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty một số vấn đề sau:

- Tập trung, tăng cường công tác quản lý sản xuất.
- Giữ vững và phát huy công suất của dây chuyền sản xuất mới, duy trì bảo dưỡng máy móc thiết bị, xử lý sự cố kịp thời đảm bảo máy móc thiết bị luôn làm việc ổn định, đảm bảo công suất, an toàn, hiệu quả.
- Đặc biệt quan tâm đến chất lượng sản phẩm nhằm tạo được sức cạnh tranh trên thị trường, tích cực mở rộng thêm thị phần để kích thích sản xuất nhằm đạt được toàn diện mục tiêu kế hoạch đề ra.
- Trong lúc giá các loại nguyên liệu, nhiên liệu có nhiều biến động như than, xăng dầu, điện,.. Công ty cần phải nắm vững các thông tin và vận dụng linh hoạt các hình thức mua bán vật tư nhưng vẫn đảm bảo đúng quy chế mua sắm và đem lại hiệu quả kinh tế cao nhất.
- Tiếp tục rà soát định mức vật tư nguyên liệu, nhân công, thực hiện triệt để tiết kiệm, tận dụng các loại nguyên liệu để tái sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả SXKD. Nâng cao công tác quản lý chất lượng nguyên nhiên vật liệu đầu vào.
- Ổn định sản xuất nhằm đảm bảo khai thác tối đa công suất thiết kế của nhà máy.
- Công ty lập phương án thu hồi vốn để chủ động trả nợ vay các tổ chức tín dụng kịp thời, đúng hạn, giảm chi phí lãi vay và phục vụ sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả kinh tế cao.
- Nghiên cứu, triển khai thực hiện các phương án vay vốn để cải thiện nguồn vốn cho SXKD.

## **VII. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA BKS NĂM 2026 :**

Để hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo qui định của Điều lệ Công ty và chương trình hoạt động trong năm 2026 của Ban Kiểm soát tập trung vào một số nhiệm vụ quan trọng, chủ yếu sau:

- Thường xuyên và định kỳ kiểm tra giám sát việc thực hiện, chấp hành các chính sách, chế độ quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết, quyết định đã được HĐQT Công ty ban hành;

- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính định kỳ để kiểm soát công tác hạch toán kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn tại Công ty.

- Theo dõi, kiểm soát việc thực hiện qui chế nội bộ của Công ty, đặc biệt là “Qui chế phối hợp chung, quản lý và giám sát hoạt động SXKD của doanh nghiệp”.

- Thực hiện các công tác đột xuất khác mà HĐQT hoặc các cổ đông yêu cầu trong phạm vi chức năng của Ban Kiểm soát được quy định.

- Trên cơ sở kiểm tra hoạt động của toàn Công ty, Ban Kiểm soát sẽ kiến nghị với HĐQT và Ban GD để có các điều chỉnh, bổ sung các giải pháp nhằm đảm bảo cho công tác quản lý được chặt chẽ, đúng qui tắc, tránh được các rủi ro pháp lý trong quá trình hoạt động.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026. Kính trình Đại hội cổ đông xem xét, thông qua.

*Xin chân thành cảm ơn Quý Cổ đông!*

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

*Tạ Đức Thiệm*



CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**BAN KIỂM SOÁT**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số : 01/TT - BKS

Thanh Ba, ngày .... tháng ..... năm 2026

DỰ THẢO

## TỜ TRÌNH

*V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026*

### **Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số số: 54/2019/QH14, ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Thông tư số: 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty CP xi măng Phú Thọ;
- Căn cứ Thư báo phí số: 0804.01/2026/TBP-NVTHN ngày 08/04/2026 của Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt về việc đề xuất cung cấp dịch vụ Soát xét BCTC 06 tháng đầu năm và kiểm toán BCTC cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026.

Để phục vụ công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty CP xi măng Phú Thọ đảm bảo tính công khai, minh bạch trong hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty như sau:

#### **1. Tiêu chuẩn lựa chọn:**

Đơn vị được lựa chọn cung cấp dịch vụ kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2026 cho Công ty cần đáp ứng các yêu cầu sau:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;
- Là đơn vị có các chuyên gia và đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm kiểm toán các báo cáo tài chính, theo các quy định của các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam;

- Có mức phí dịch vụ phù hợp và cạnh tranh.

## **2. Ý kiến đề xuất**

Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, hoạt động chuyên nghiệp và đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty CP Xi măng Phú Thọ trong giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2025. Trong quá trình cung cấp dịch vụ, đơn vị kiểm toán đã bảo đảm chất lượng kiểm toán, thực hiện đúng tiến độ, đáp ứng yêu cầu công bố thông tin cũng như công tác lập Báo cáo tài chính của Công ty.

Đối chiếu với các tiêu chuẩn lựa chọn nêu trên và kết quả thực hiện dịch vụ kiểm toán trong các năm trước, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty CP Xi măng Phú Thọ.

Chi phí cho công tác kiểm toán BCTC năm 2026 đề xuất là **95.000.000,0 đ**  
**Bằng chữ: Chín mươi lăm triệu đồng** (chưa bao gồm thuế VAT).

Ban Kiểm soát Công ty CP xi măng Phú Thọ kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu Ban kiểm soát.

**TM.BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**

**Tạ Đức Thiệm**



CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG PHÚ THỌ  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TTr-HĐQT

Thanh Ba, ngày .... tháng ... năm 2026

DỰ THẢO

## TỜ TRÌNH

Về việc chi phí và thù lao cho các thành viên  
HĐQT, thư ký HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2026

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần xi măng Phú Thọ;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng Phú Thọ, xin trình Đại hội đồng cổ đông phương án chi phí và trả tiền thù lao cho các thành viên HĐQT, thư ký và Ban Kiểm soát năm 2026 như sau:

### **1. Thù lao của thành viên HĐQT và thư ký HĐQT:**

- Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/người/tháng.
- Các thành viên HĐQT khác: 4.000.000 đồng/người/tháng.
- Thư ký HĐQT: 2.000.000 đồng/người/tháng

Tổng chi phí thù lao HĐQT và thư ký HĐQT năm 2026 là: **276.000.000 đồng.**

**(Bằng chữ: Hai trăm bảy sáu triệu đồng)**

### **2. Thù lao Ban Kiểm soát (Gồm 3 thành viên):**

- Trưởng Ban Kiểm soát: 4.000.000 đồng/người/tháng.
- Các thành viên khác: 2.000.000 đồng/người/tháng.

Tổng chi phí thù lao Ban Kiểm soát năm 2026 là: **96.000.000 đồng.**

**(Bằng chữ: Chín mươi sáu triệu đồng)**

### **3. Chi phí khác của HĐQT (Gồm cả chi phí tổ chức ĐHĐCĐ) : 90.000.000 đ**

**(Bằng chữ: Chín mươi triệu đồng chẵn)**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Triệu Quang Thuận**





**CÔNG TY CỔ PHẦN  
XI MĂNG PHÚ THỌ**

Số: 01/BB - ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**DỰ THẢO**

**BIÊN BẢN HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG PHÚ THỌ  
(Theo thông báo triệu tập lần .....)**

**I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM HỌP**

- **Tên doanh nghiệp:** CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG PHÚ THỌ.
- **Địa chỉ:** Khu 12 thị trấn Thanh Ba, xã Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.
- **Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:** 2600116271 Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp ngày 14/02/2007, đăng ký thay đổi lần 7 ngày 20/07/2025.
- **Thời gian họp:** Bắt đầu hồi 08 giờ 30 phút ngày ..... tháng 06 năm 2026.
- **Địa điểm họp:** Hội trường tầng 2, Công ty cổ phần Xi măng Phú Thọ.
- **Chương trình và nội dung Đại hội:** Theo chương trình ĐHĐCĐ thường niên, đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- **Tính hợp pháp, hợp lệ của ĐHĐCĐ:** Theo thời điểm dự tính thời gian bắt đầu đại hội là 8 giờ 30 phút. Đúng 8 giờ 30 phút, Đại hội có ..... cổ đông và người được cổ đông ủy quyền đăng ký tham dự họp, đại diện cho ..... cổ phần, đạt ..... % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Đại hội theo thông báo mời họp đủ điều kiện để tiến hành Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

**II. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI (Theo trình tự thời gian).**

**\* ĐẠI HỘI TRÙ BỊ**

- Ông Vũ Văn Thắng thay mặt Ban Tổ chức Đại hội, thực hiện chương trình Đại hội Trù bị với các nội dung: Thông qua Nội quy Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội, Hướng dẫn biểu quyết tại Đại hội, thông qua chương trình Đại hội. Thông báo Chủ tọa Đại hội và các thành viên giúp việc chủ tọa Đại hội, giới thiệu, Thư ký Đại hội và thành viên giúp việc Thư ký Đại hội, Giới thiệu và bầu Ban Kiểm phiếu.

**1. Chủ tọa Đại hội:**

- Ông Triệu Quang Thuận - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

**2. Giúp việc cho Chủ tọa Đại hội:**

- |                       |                            |
|-----------------------|----------------------------|
| 1. Ông Trần Tuấn Đạt  | Ủy viên HĐQT – TGD Công ty |
| 2. Ông Phạm Quang Anh | Ủy viên HĐQT               |

**3. Thư ký Đại hội gồm:**

- |                     |                         |
|---------------------|-------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Lam   | Thư ký Công ty.         |
| 2. Ông Vũ Văn Thắng | Cán bộ Phòng Thị trường |

**4. Đại hội đã bầu Ban Kiểm phiếu gồm các ông bà:**

- |                          |                                       |
|--------------------------|---------------------------------------|
| 1 - Ông Triệu Quang Nhân | - Phó GD Chi nhánh KTNVL- Trưởng ban. |
|--------------------------|---------------------------------------|

- 2 - Bà Trần Thị Xuyên - Cán bộ Phòng TCHC - Thư ký  
3 - Bà Phan Thị Hương - Phó Phòng TCKT - Ủy viên.  
4 - Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Cán bộ nhà máy XMVP- Ủy viên  
5 - Đỗ Thị Thanh Yên - Cán bộ Chi nhánh KTNVL - uỷ viên

#### \* ĐẠI HỘI CHÍNH THỨC

##### 1. Khai mạc Đại Hội:

- Ông Phạm Quang Anh: Ủy viên HĐQT khai mạc Đại hội.

##### 2. Báo cáo cổ đông tham dự đại hội:

Ông Tạ Đức Thiệm - Trưởng Ban Kiểm soát, công bố tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội. Có ..... Cổ đông dự họp, đại diện cho ..... cổ phần, bằng: .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Đại hội có số cổ đông và người được cổ đông ủy quyền nắm giữ ..... % cổ phần, lớn hơn ..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, căn cứ Điều 145 Luật doanh nghiệp và Điều 18 Điều lệ Công ty. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (theo thông báo mời họp lần .....) đủ điều kiện để tiến hành.

##### 3. Các báo cáo được trình bày tại Đại hội:

- Báo cáo Hoạt động của HĐQT năm 2025 do Ông Triệu Quang Thuận - Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày.

- Báo cáo hoạt động SXKD năm 2025, Kế hoạch SXKD năm 2026 do Ông Trần Tuấn Đạt - Ủy viên HĐQT - TGD Công ty trình bày.

- Báo cáo tình hình tài chính năm 2025, phương án sản xuất kinh doanh năm 2026 do Ông Vũ Anh Phương - Kế toán Trưởng Công ty trình bày.

- Báo cáo hoạt động của ban Kiểm soát năm 2025 do Ông Tạ Đức Thiệm - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty trình bày.

- Tờ trình “Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026” do Ông Tạ Đức Thiệm - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty trình bày.

- Tờ trình “Về chi phí, mức thù lao của HĐQT, thư ký HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2026” do Ông Triệu Quang Thuận - Chủ tịch HĐQT trình bày.

#### III. CỔ ĐÔNG THẢO LUẬN, THAM GIA Ý KIẾN

+ Ý kiến trực tiếp tại Đại hội: không

+ Ý kiến bằng Phiếu tham gia: không

#### IV. BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ

##### 4.1. Nội dung 1: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025

(Có báo cáo số:...../BC-HĐQT ngày ..... tháng .... năm 2026 và biên bản kiểm phiếu đính kèm Biên bản này):

- Tổng số phiếu biểu quyết: ..... phiếu, bằng: ..... cổ phần.

- Số phiếu hợp lệ: ..... phiếu, bằng: ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, bằng ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ ..... % tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu biểu quyết

\* Trong đó:

+ Tán thành: ..... phiếu, bằng: ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ ..... % tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu biểu quyết.

+ Không tán thành: ..... phiếu, bằng: ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu biểu quyết.

**Kết quả:** Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2026 được thông qua

**4.2. Nội dung 2: Báo cáo hoạt động SXKD năm 2025, Kế hoạch SXKD năm 2026** (Có báo cáo số: ...../BC-TGD ngày ..... tháng ..... năm 2026 và biên bản kiểm phiếu đính kèm Biên bản này):

- Tổng số phiếu biểu quyết: ..... phiếu, bằng: ..... cổ phần.

- Số phiếu hợp lệ: ..... phiếu, bằng: ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, bằng ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ ..... % tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu biểu quyết

\* Trong đó:

+ Tán thành: ..... phiếu, bằng: ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ ..... % tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu biểu quyết.

+ Không tán thành: ..... phiếu, bằng: ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu biểu quyết.

**Kết quả:** Báo cáo hoạt động SXKD năm 2025, Kế hoạch SXKD năm 2026 được thông qua

**4.3. Nội dung 3: Báo cáo tình hình tài chính năm 2025, phương án sản xuất kinh doanh năm 2026** (Có báo cáo số 107/XMPT-TCKT ngày ..... tháng ..... năm 2026 và biên bản kiểm phiếu đính kèm Biên bản này):

- Tổng số phiếu biểu quyết: ..... phiếu, bằng: ..... cổ phần.

- Số phiếu hợp lệ: ..... phiếu, bằng: ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, bằng ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ ..... % tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu biểu quyết

\* Trong đó:

+ Tán thành: ..... phiếu, bằng: ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ ..... % tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu biểu quyết.

+ Không tán thành: ..... phiếu, bằng: ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu biểu quyết.

**Kết quả:** Báo cáo tình hình tài chính năm 2025, phương án sản xuất kinh doanh năm 2026 được thông qua

**4.4. Nội dung 4: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025** (Có báo cáo số 01/2026/BC-BKS ngày ..... tháng ..... năm 2026 và biên bản kiểm phiếu đính kèm Biên bản này):

- Tổng số phiếu biểu quyết: ..... phiếu, bằng: ..... cổ phần.

- Số phiếu hợp lệ: ..... phiếu, bằng: ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, bằng ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ ..... % tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu biểu quyết

\* Trong đó:

+ Tán thành: ..... phiếu, bằng: ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ ..... % tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu biểu quyết.

+ Không tán thành: ..... phiếu, bằng: ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu biểu quyết.

**Kết quả:** Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 được thông qua.

**4.5. Nội dung 5: Thông qua Tờ Trình “Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026”** (Có Tờ trình số ...../TT-BKS ngày ..... tháng ..... năm 2026 và Biên bản kiểm phiếu đính kèm biên bản này):

- Tổng số phiếu biểu quyết: ..... phiếu, bằng: ..... cổ phần.

- Số phiếu hợp lệ: ..... phiếu, bằng: ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, bằng ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ ..... % tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu biểu quyết

\* Trong đó:

+ Tán thành: ..... phiếu, bằng: ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ ..... % tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu biểu quyết.

+ Không tán thành: ..... phiếu, bằng: ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu biểu quyết.

**Kết quả:** Tờ Trình “Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026” được thông qua.

**4.6. Nội dung 6: Thông qua Tờ trình “Về chi phí, mức thù lao của HĐQT, thư ký HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2026”** (Có Tờ trình số ...../TTr-HĐQT ngày ..... tháng ..... năm 2026 và biên bản kiểm phiếu đính kèm Biên bản này):

- Tổng số phiếu biểu quyết: ..... phiếu, bằng: ..... cổ phần.  
- Số phiếu hợp lệ: ..... phiếu, bằng: ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, bằng ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ ..... % tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu quyết

\* Trong đó:

+ Tán thành: ..... phiếu, bằng: ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ ..... % tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu quyết.

+ Không tán thành: ..... phiếu, bằng: ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu quyết.

**Kết quả:** Tờ trình “Về chi phí, mức thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2026” được thông qua.

## **VI. KẾT THÚC ĐẠI HỘI**

- Ông Nguyễn Lam Thư ký Đại hội trình bày nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

- Ông Triệu Quang Thuận Chủ tọa đại hội lấy biểu quyết để thông qua Biên bản và Nghị quyết đại hội.

- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, Công ty cổ phần xi măng Phú Thọ được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực, được đọc tại Đại hội và các cổ đông tham dự đều nhất trí, biểu quyết tán thành 100% vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày.

- Ông Phạm Quang Anh Ủy viên HĐQT tuyên bố bế mạc ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, Công ty cổ phần Xi măng Phú Thọ.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

*Nguyễn Lam*

*Triệu Quang Thuận*

**Nơi nhận:**

- UBCK nhà nước (b/c);
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (b/c);
- Các thành viên HĐQT;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Website Công ty;
- Lưu Công ty;



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
XI MĂNG PHÚ THỌ**

**Số: 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Thanh Ba, ngày .... tháng ..... năm 2026*

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

**CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG PHÚ THỌ**  
***(Đại hội họp theo thông báo triệu tập lần thứ .....)***

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG PHÚ THỌ**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP xi măng Phú Thọ;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng thường niên năm 2026.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, ngày ..... tháng ..... năm 2026 của Công ty CP xi măng Phú Thọ.

### **QUYẾT NGHỊ:**

#### **Điều 1: Các vấn đề được biểu quyết thông qua tại Đại hội:**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 nhất trí và biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình đã trình bày tại Đại hội, cụ thể như sau:

**1.1.** Nhất trí đồng ý thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025, tại Báo cáo số ...../BC-HĐQT, ngày .... tháng ..... năm 2026 với kết quả biểu quyết nhất trí của ..... phiếu, bằng .....cổ phần, chiếm tỷ lệ ..... % tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu quyết.

**1.2.** Nhất trí đồng ý thông qua Báo cáo Hoạt động SXKD năm 2025, Kế hoạch SXKD năm 2026 tại Báo cáo số ...../BC-TGD ngày ....tháng .....năm 2026 với kết quả

biểu quyết nhất trí của ..... phiếu, bằng ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ ..... % tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu quyết.

**1.2.1. Kết quả SXKD năm 2025 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:**

TT	Tồn chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	So sánh	
						Cộng kỳ	Kế hoạch năm
			(1)	(2)	(3)	(4)=3/1	(5)=3/2
1	Mua clinker	Tấn	99.747	106.000	91.916	92,15	86,71
2	SX xi măng các loại	Tấn	180.258	190.000	161.566	89,63	85,03
3	Tiêu thụ xi măng	Tấn	179.924	190.000	161.172	89,58	84,83
4	SX đồ các loại	m <sup>3</sup>	61.791	96.000	59.739	96,68	62,23
5	Doanh thu	Tỷ.đ	159,641	167,123	152,636	95,61	91,33
6	Thu nhập bình quân người lao động	Tr.đ/ng/th	5,8	7,2	6,5	112,07	90,28
7	Đúng bảo hiểm	%NLĐ	100	100	100	100	100
8	Kết quả SXKD lợi (lỗ)	Tỷ.đ	(2,395)	(35,685)	(42,338)	-1.767,8	-1.186,4

**1.2.2. Kế hoạch SXKD năm 2026 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:**

STT	Tồn chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2026
I	Sản lượng sản xuất		
1	Clinker mua	Tấn	86.292
2	Xi măng các loại	Tấn	150.000
3	Đá các loại	m <sup>3</sup>	20.000
II	Sản lượng tiêu thụ		
1	Xi măng các loại	Tấn	150.000
III	Doanh thu tiêu thụ sản phẩm	Tỷ. đ	146.035
IV	Thu nhập bình quân người lao động	Tr.đ/ng/th	6,8
V	Kết quả SXKD: Lãi (Lỗ)	Tỷ. đ	(47.124)

**1.3.** Nhất trí đồng ý thông qua Báo cáo kết quả SXKD và tình hình tài chính năm 2025, phương án sản xuất kinh doanh năm 2026, tại Báo cáo số ...../XMPT-TCKT, ngày .... tháng .... năm 2026, với kết quả biểu quyết nhất trí của ..... phiếu, bằng ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ ..... % tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu quyết.

**1.4.** Nhất trí đồng ý thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025, tại Báo cáo số ...../2026/BC-BKS ngày ..... tháng ..... năm 2026, với kết quả biểu quyết nhất trí của ..... phiếu, bằng ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ ..... % tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu quyết.

**1.5.** Nhất trí đồng ý Tờ trình số ...../TT-BKS ngày ..... tháng ..... năm 2026 của Ban Kiểm soát giới thiệu “Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026”, với kết quả biểu quyết nhất trí của ..... phiếu, bằng ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu quyết.

**1.6.** Nhất trí đồng ý thông qua Tờ trình số ...../TTr-HĐQT ngày ..... tháng ..... năm 2026 “Về chi phí, mức thù lao của HĐQT, thư ký HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2026”, với kết quả biểu quyết nhất trí của ..... phiếu, bằng ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ ..... % tổng số cổ phần dự họp tham gia biểu quyết.

**Điều 2. Trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết:**

Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho HĐQT, chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện linh hoạt và có hiệu quả tốt nhất các nội dung Nghị quyết này. Ban Kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua, ..... % các đại biểu có mặt dự họp biểu quyết nhất trí. Nghị Quyết có hiệu lực ngay sau khi Đại hội biểu quyết thông qua. Hội đồng quản trị, có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết vào phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên kế tiếp.

**Nơi nhân:**

- UBCK Nhà nước (b/c);
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (b/c);
- Các thành viên HĐQT;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Websile công ty;
- Lưu Công ty;

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**